

## TIỀN LƯƠNG

### CÁC LOẠI THUẾ TUYỂN DỤNG TIỂU BANG LÀ GÌ?

Các loại thuế tuyển dụng Tiểu Bang (cũng được gọi là các loại thuế *bảng lương* Tiểu Bang) là sự khấu trừ Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Huấn Luyện Công Nhân (ETT), Bảo Hiểm Mắt Năng Lực Tiểu Bang\* (SDI), và Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT).

Các khoản tiền lương phải chịu tất cả các loại thuế tuyển dụng và phải được khai báo như là tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) ngoại trừ trường hợp được miễn.

### TIỀN LƯƠNG LÀ GÌ?

Tiền lương là những khoản chi trả nhân viên cho các dịch vụ cá nhân của họ, kể cả tiền hoa hồng, tiền thưởng, và giá trị tiền mặt hợp lý của tất cả các thù lao được chi trả cho một nhân viên dưới bất cứ hình thức nào ngoài tiền mặt ra (thí dụ, ăn và ở).

### Tiền Lương Bao Gồm, nhưng Không Giới Hạn vào Những Thứ Sau Đây:

- Lương tháng, lương giờ, mức lương theo số lượng hàng, hoặc chi trả khoán theo công trình.
- Các khoản tiền hoa hồng và tiền thưởng.
- Giá trị tiền mặt của các loại thù lao không phải là tiền mặt.
- Các bữa ăn và chỗ trọ:
  1. Ngoại trừ các bữa ăn và chỗ trọ không phải chịu khấu trừ Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) hoặc phải khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) khi được cung ứng trong cơ ngơi của chủ nhân nhằm tạo sự tiện nghi cho chủ nhân và trong trường hợp chỗ trọ được cung ứng như một điều kiện của công việc.
  2. Các quy luật đặc biệt được áp dụng cho các chủ nhân thuê người làm việc nội trợ. Xin tham khảo Bản Thông Tin: *Lao Công Nội Trợ* (DE 231L) và *Tập Hướng Dẫn Chủ Nhân Thuê Lao Công Nội Trợ* (DE 8829).
- Các khoản tiền bo và tiền thưởng bằng tiền mặt từ \$20 trở lên trong một tháng mà được ghi nhận trong một tờ kê khai do nhân viên đưa cho chủ nhân. Xin tham khảo Bản Thông Tin: *Tiền Bo* (DE 231T).
- Tiền bo từ các buổi đại tiệc và tiền bo do chủ nhân kiểm soát mà được coi là tiền lương bình thường và hoàn toàn phải chịu thuế. Tính chịu thuế của tiền bo từ các buổi đại tiệc và tiền bo do chủ nhân kiểm soát không lệ thuộc vào điều kiện sự khai báo của nhân viên lên chủ nhân.
- Dịch vụ pháp lý tập thể do chủ nhân cung cấp cho nhân viên hoặc người phối ngẫu của họ.
- Đóng góp của chủ nhân, không khấu trừ tiền lương, vào một chương mục kế hoạch học phí có đủ tiêu chuẩn (như chương mục Tín Thắc Golden State Scholarshare) cho quyền lợi của người nhân viên hoặc người thừa hưởng do nhân viên chỉ định.
- Những khoản đã được trừ vào tiền lương của nhân viên để thanh toán cho một món nợ đáo hạn hoặc để trả cho món nợ mà nhân viên đã thiếu một bên thứ ba.

\*Bao gồm bảo hiểm Nghỉ Phép Được Trả Tiền (PFL).

- Các khoản chi trả cho lúc bị bệnh và tai nạn ngoại trừ các khoản được chi trả theo luật bồi thường lao động hoặc được chi trả từ một chương trình do nhân viên tài trợ. Xin đọc trang 2 để biết về các khoản chi trả cho nhân viên lúc bị bệnh và tai nạn hơn sáu tháng sau tháng cuối cùng nhân viên đã làm việc cho chủ nhân mình.
- Các khoản phúc lợi phụ cấp đã được chủ nhân chi trả thay mặt cho nhân viên và những người phụ thuộc của họ trừ phi những khoản này đã được rõ ràng loại trừ khỏi thu nhập. Xin tham khảo Bản Thông Tin: *Tính Chịu Thuế của Phúc Lợi Nhân Viên* (DE 231EB).
- Các đóng góp của chủ nhân vào lương hưu và sự hưu trí ngoại trừ các khoản đóng góp vào một chương trình hội đủ tiêu chuẩn, như đã được xác định trong các Điều Khoản 401(k), 408(k), 408(p), 403(a), 403(b), và 3121(v)(3) của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC).
- Các đóng góp của chủ nhân theo một chương trình hiện kim hoặc thù lao trả sau (như Điều Khoản 401(k) của Bộ Luật Thuế Vụ-IRC) tiêu biểu cho các đóng góp do nhân viên tự chọn. Không lệ thuộc sự khấu trừ Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và không phải khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) nếu các khoản chi trả được miễn trừ khỏi tổng thu nhập cho mục đích thuế lợi tức Tiểu Bang.
- Các khoản được hoãn trả theo một chương trình thù lao trả sau không hội đủ tiêu chuẩn (phải chịu thuế khi thực hiện dịch vụ hoặc khi không có rủi ro thất thu đáng kể, điều nào xảy ra sau hơn sẽ được áp dụng).
- Sự chi trả của chủ nhân, không có sự khấu trừ bằng lương, cho các khoản thuế Bảo Hiểm Mắt Năng Lực Tiểu Bang (SDI) và/hoặc An Sinh Xã Hội/Medicare mà nhân viên phải chịu. (Ngoại lệ: các khoản thuế An Sinh Xã Hội/Medicare của nhân viên do chủ nhân trả mà không được khấu trừ vào tiền lương cho các lao công nội trợ hoặc lao động nông nghiệp đều không phải là loại tiền lương cho mục đích Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Huấn Luyện Công Nhân (ETT) và Bảo Hiểm Mắt Năng Lực Tiểu Bang (SDI), nhưng phải được khai báo theo tiền lương phải chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT). Xin tham khảo Bản Thông Tin: *Thuế An Sinh Xã Hội/Medicare/SDI Được Chủ Nhân Chi Trả* (DE 231Q).

### Tiền Lương Không Bao Gồm Những Khoản Chi Trả Sau Đây:

- (Những loại chi trả này không phải chịu các loại thuế nhân dụng Tiểu Bang hoặc phải khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) trừ phi có quy định khác.)
- Các khoản chi trả cho người con trai hoặc con gái vị thành niên dưới 18 tuổi được cha hoặc mẹ (hoặc một hợp doanh bao gồm một người cha hoặc mẹ) thuê mượn; chồng thuê mượn vợ hoặc vợ thuê mượn chồng; người gia phối thuê mượn người gia phối kia của mình (theo định nghĩa trong Điều Khoản 297 của Bộ Luật Gia Đình), và người con trai hoặc con gái thuê mượn người cha hoặc mẹ. Các khoản chi trả phải chịu sự khấu trừ Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và phải được khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT).
  - Sự hoàn trả lại những khoản tiền do nhân viên ứng trước cho các chi phí kinh doanh bắt buộc hoặc cần thiết trong lúc thay mặt chủ nhân để thực hiện các dịch vụ nào đó (thí dụ, chi phí lữ hành).

- Các khoản chi trả cho lúc bị mất năng lực vì bệnh hoặc tai nạn hơn sáu tháng niên lịch sau tháng cuối cùng người nhân viên có làm việc (phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân-PIT).
- Các khoản trợ cấp nghỉ việc nếu mục đích là để bổ sung cho phúc lợi bồi thường thất nghiệp (phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân-PIT).
- Tiền lương nghỉ phép hoặc ngày lễ đã kiếm được nhưng chưa được chi trả trước khi nghỉ việc (phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân-PIT).
- Bảo phí bảo hiểm y tế hoặc chi phí y tế được chủ nhân chi trả thay cho nhân viên, người gia phôi của nhân viên (theo định nghĩa trong Điều Khoản 297 của Bộ Luật Gia Đình), hoặc những người phụ thuộc của họ.
- Các khoản chi trả mất năng lực vì bị bệnh hoặc tai nạn theo đạo luật bồi thường lao động.
- Chi phí dọn nhà, nếu có lý do hợp lý để tin rằng các chi phí này là những khoản khấu trừ hợp pháp đối với nhân viên chiếu theo Điều Khoản 217 và 132 của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC).
- Các giải thưởng thành tựu của nhân viên, nếu có lý do hợp lý để tin rằng số tiền đó được miễn trừ khỏi tổng thu nhập chiếu theo Điều Khoản 74 (c) của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC).
- Tiền học bổng hoặc trợ cấp nghiên cứu sinh, nếu có lý do hợp lý để tin rằng số tiền đó được miễn trừ khỏi tổng thu nhập chiếu theo Điều Khoản 117 của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC).
- Các chương trình trợ cấp chăm sóc người phụ thuộc, nếu có lý do hợp lý để tin rằng số tiền đó được miễn trừ khỏi tổng thu nhập chiếu theo Điều Khoản 129 của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC).
- Tiền của một chương trình có đủ tiêu chuẩn để trả cho nhân viên hưu trí (phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) đối với cư dân California trừ phi người nhận tự ý xin miễn khấu lưu).
- Đóng góp của chủ nhân vào một quỹ tín thác theo Điều Khoản 401(a) của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC) hoặc chương trình kim kim theo Điều Khoản 403(b) của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC). Đóng góp của chủ nhân vào một số chương trình hưu trí hoặc thù lao trả sau có đủ điều kiện, như những chương trình đã được định nghĩa trong các Điều Khoản 401(k), 408(k), 408(p), và 403(b) của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC), đều cũng không phải chịu các loại thuế nhân dụng, trừ phi các đóng góp là kết quả của một thỏa thuận giảm lương. Xin tham khảo bảng "Các Loại Chi Trả" trong tập *Hướng Dẫn Chủ Nhân California* (DE 44) để biết về tình trạng của các đóng góp của nhân viên vào các chương trình hưu trí.
- Các khấu trừ bằng lương nhân viên theo một chương trình cafeteria thuộc các Điều Khoản 125 của Bộ Luật Thuế Vụ (IRC) được thực hiện nhằm các mục đích sau đây:

Bảo hiểm y tế	Phụ cấp chăm sóc người
Bảo hiểm nha khoa	thuộc
Bảo hiểm nhân khoa	Bồi hoàn chi phí y tế hay bệnh
Bảo hiểm nhân thọ	viện

- Các khoản phí được chi trả cho một giám đốc công ty cho các dịch vụ đã được thực hiện trên tư cách của một giám đốc như được định nghĩa trong Điều Khoản 622(b) của Bộ Luật Bảo Hiểm Thất Nghiệp California (CUIC). Những dịch vụ này phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và được khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) nếu người giám đốc đó là một nhân viên thông luật. Xin tham khảo Bản Thông Tin: *Sự Tuyển Dụng* (DE 231). Các khoản chi trả cho các dịch vụ của giám đốc mà không được định nghĩa trong Điều Khoản 622(b) của Bộ Luật Bảo Hiểm Thất Nghiệp California (CUIC) có thể được xem như tiền lương đối với tất cả các mục đích về thuế nhân dụng.
- Tiền lương trả thiếu trước đây được phê chuẩn cho nhân viên bởi vì chủ nhân đã không tuân theo Đạo Luật Thông Báo Điều Chỉnh và Tái Đào Tạo Công Nhân (WARN) (phải chịu khấu lưu Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) và khai báo như tiền lương chịu Thuế Lợi Tức Cá Nhân-PIT).

## Tiền lương cần phải khai báo khi kiếm được hay lúc được trả?

Nhằm mục đích khai báo, tiền lương phải chịu thuế khi được trả, khi được thực thụ chi trả, hoặc khi một nhân viên nhận thù lao không phải là tiền mặt. Tiền lương được thực thụ chi trả khi số tiền đó đã được ghi nhận vào tài khoản nhân viên hoặc đã được rành rành cho người nhân viên để họ có thể rút ra vào bất cứ lúc nào, tuy họ vẫn chưa sở hữu số tiền này. Số tiền hàng tuần chi trả cho những người hưởng Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI) và Bảo Hiểm Mất Năng Lực Tiểu Bang (SDI) được căn cứ vào số tiền lương được chi trả trong quý mà người hưởng phúc lợi có tiền lương cao nhất vào một thời kỳ gốc nào đó. Vì lý do này, điều quan trọng là phải khai báo tiền lương nội trong quý mà nó được thực thụ chi trả.

Nếu vẫn chưa được chi trả vào lúc đáo hạn nộp *Bản Khai Đóng Góp Hàng Quý và Khai Báo Tiền Lương (Phần Tiếp Tục)* (DE 9C), tiền lương thiếu của nhân viên mà không được chi trả nội trong thời gian luật định phải được khai báo trong một mẫu DE 9C riêng biệt với phụ đề "Tiền Lương Đến Kỳ Trả Theo Luật Định Nhưng Chưa Trả." Điều này sẽ đảm bảo người xin phúc lợi sẽ được hưởng tin chỉ tiền lương đúng đắn vào quý đáng lẽ số tiền lương phải được chi trả. Tuy nhiên, các loại thuế nhân dụng đáo hạn của số tiền lương này phải được đóng khi số tiền lương đã thực thụ chi trả cho nhân viên.

## CÁC THÔNG TIN KHÁC

Các thông tin khác về tính chất phải chịu thuế của tiền lương đã được ghi rõ trong tập DE 44. Để được giúp đỡ thêm, xin liên lạc Trung Tâm Hỗ Trợ Người Đóng Thuế qua số (888) 745-3886, hoặc đến Phòng Thuế Nhân Dụng gần nhất như đã được liệt kê trong tập DE 44, hoặc truy cập trang Mạng Sở Phát Triển Nhân Dụng (EDD) qua [www.edd.ca.gov/Office\\_Locator/](http://www.edd.ca.gov/Office_Locator/).

EDD là một nhà tuyển dụng/chương trình thi hành chính sách cơ hội đồng đều. Các phương tiện và dịch vụ hỗ trợ sẽ được cung cấp cho những cá nhân thiếu năng lực khi có lời yêu cầu. Muốn có được những dịch vụ, phương tiện, và/hoặc khuôn dạng khác, xin gọi (888) 745-3886 (tiếng nói) hoặc TTY (800) 547-9565.

Bản thông tin này được cung cấp để phục vụ công chúng và có mục đích cung cấp sự hỗ trợ phi kỹ thuật. Mọi nỗ lực được thực hiện nhằm cung cấp thông tin thích hợp với các đạo luật, quy định, và các phán quyết luật hành chính và của tòa án. Bất kỳ thông tin nào trái với các đạo luật, quy định, và các phán quyết luật hành chính và của tòa án sẽ không ràng buộc đối với Sở Phát Triển Nhân Dụng hoặc người đóng thuế. Những thông tin này được cung cấp không nhằm mục đích tư vấn về pháp lý, kế toán, thuế, đầu tư hoặc các ngành nghề chuyên môn khác.